

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA NAM 2010 - 11/10/2020 to 14/10/2020

Results - CHIEU NGAY 2

Event 208 Women 100 LC Meter Khi tai

KLQG: 37.87 # 16/09/2019			Trang Tran T Huyen		HNI	
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1	Truong Hong, Phuc	19 TP Ho Chi Minh	43.19	38.95		
2	Tran Thi, Huyen Trang	20 Ha Noi	41.89	39.78		
3	Lai Hong, Nhung	19 Ha Noi	43.64	39.88		
4	Nguyen Thi, Lan Vy	23 Da Nang	42.29	40.14		
5	Tran T, Truc Linh	28 Quan Doi	43.30	40.48		
6	Dao T, Kim Anh	16 Quan Doi	41.66	41.28		
7	Nguyen Ngo, Kim Hoa	18 TP Ho Chi Minh	44.80	43.25		
8	Nguyen Hoai, Thuong	18 Da Nang	48.66	43.76		

Event 209 Men 100 LC Meter Khi tai

KLQG: 32.45 # 10/2017			Do Dinh Toan		TP Ho Chi Minh	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Do Dinh, Toan	23 TP Ho Chi Minh	32.32	32.92		
2	Luong Xuan, Tung	20 Ha Noi	33.00	33.98		
3	Nguyen Tien, Dat	17 TP Ho Chi Minh	33.33	34.11		
4	Nguyen Duy, Anh	17 Da Nang	33.60	35.04		
5	Pham Van, Quang	20 Ha Noi	33.00	35.57		
6	Nguyen Thanh, Sang	22 Quan Doi	35.00	35.87		
7	Tran Cong, Tu	17 Da Nang	35.60	39.23		
8	Do Thanh, Thao	17 Quan Doi	36.00	59.13		

Event 210 Women 1500 LC Meter VHCV

KLQG: 13:37.29 # 10/2017			Tran Thi Trang Diem		Quang Binh	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Pham Thi, Kim Thuong	19 Ha Noi	14:00.00	13:54.75		
2	Tran T, Trang Diem	26 Quang Binh	14:19.00	14:11.22		
3	Ng Dinh, Phuong Quyen	17 TP Ho Chi Minh	14:25.25	14:34.52		
4	Pham Thi, Hong Diep	16 Thai Binh	14:20.00	14:36.45		
5	Nguyen Thi, Thao Van	17 Da Nang	14:20.00	14:50.80		
6	Pham Thu, Trang	15 Quan Doi	15:00.00	15:00.88		
7	Phan Thi, Thu Ngan	15 Nghe An	14:57.00	15:10.99		
8	Vo T, Thuy Linh	19 Quan Doi	15:00.00	15:13.44		
9	Dong Khanh, Thanh Tam	13 TP Ho Chi Minh	15:29.90	15:23.41		
---	Nguyen Luong, Nhung	14 Ha Noi	NT	X16:33.71		
---	Tran Thi, Diem Quynh	18 Da Nang	14:30.00	DNF		

Event 211 Men 1500 LC Meter VHCV

KLQG: 12:47.54 # 16/09/2019			Tuan Phan Van		QBH	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Luu Nguyen, Duc Tam	23 TP Ho Chi Minh	12:39.39	12:45.56#		
2	Kim Anh, Kiet	16 Quan Doi	13:10.00	13:11.04		
3	Phan Van, Tuan	20 Quang Binh	13:09.00	13:20.37		
4	Pham Le, Minh Phuc	16 TP Ho Chi Minh	13:33.33	13:44.21		
5	Le Phuc, Thinh	19 Da Nang	13:10.00	13:46.69		
6	Mai Xuan, Anh	15 Quan Doi	13:30.00	13:56.00		
7	Pham Gia, Khiem	15 Ha Nam	14:05.00	14:17.56		
8	Dang Phu, Quoc	14 Ha Noi	14:20.00	15:00.18		
---	Dinh Ngoc, Anh	15 Thai Binh	14:30.00	DNF		

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA NAM 2010 - 11/10/2020 to 14/10/2020

Results - CHIEU NGAY 2

Event 212 Women 200 LC Meter CVD

KLQG: 1:48.01 # 27/11/2018 Nhien Ngan Thi			THA		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1	Hoang Thi, Trang	19 Thanh Hoa	2:08.20	1:53.39	
2	Le Hoang, Nam Thuyen	19 TP Ho Chi Minh	2:00.01	1:53.74	
3	Cao Thi, Duyen	19 Thanh Hoa	2:08.43	1:55.24	
4	Vo Thi, Tuyen Hoa	17 Dong Nai	2:03.78	1:55.87	
5	Nguyen Thi, Thao	16 Nam Dinh	2:00.61	1:56.35	
6	Mai Ngoc, Nhu Truc	14 Quan Doi	2:06.19	2:01.31	
7	Kieu Thi, Anh Vien	13 Dong Nai	2:05.73	2:05.57	
8	Thach T, Thao Suong	15 Quan Doi	2:04.93	2:06.52	

Event 213 Men 200 LC Meter CVD

KLQG: 1:37.67 # 27/11/2018 Toan Phan Duc			QBH		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1	Vu Dang, Nhat Nam	16 Dong Nai	1:50.44	1:40.99	
2	Phan Duc, Toan	27 Quang Binh	1:50.75	1:43.20	
3	Do Thanh, Thao	17 Quan Doi	1:50.45	1:43.57	
4	Nguyen Van, An	16 Hai Duong	1:49.56	1:46.75	
5	Hoang Van, Tan	19 Ha Noi	1:49.87	1:48.57	
6	Dao Khanh, Duong	18 Cong An Nhan Dan	1:49.04	1:49.39	
7	Thai Quang, Minh	22 Ha Noi	1:51.81	1:53.01	
8	Le Dinh, Tam	16 Thanh Hoa	1:52.23	1:54.55	

Event 214 Women 200 LC Meter VHCV

KLQG: 1:30.53 # 29/11/2018 Tam Nguyen Thi			THA		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1	Nguyen Thi, Hang	18 Da Nang	1:43.12	1:34.42	
2	Ta Hoang, Minh Anh	19 TP Ho Chi Minh	1:44.02	1:37.53	
3	Hoang Thi, Tam	22 Da Nang	1:44.88	1:37.57	
4	Nguyen Thi, Hue	24 Thai Binh	1:44.82	1:37.87	
5	Trinh Dieu, Linh	15 Nghe An	1:42.73	1:42.26	
6	Mai Ngoc, Nhu Truc	14 Quan Doi	1:45.36	1:43.64	
7	Son T, My Nhung	14 Quan Doi	1:46.82	1:44.83	
8	Nguyen Thi, Thuy Dung	14 Quang Ninh	1:49.40	1:46.94	

Event 215 Men 200 LC Meter VHCV

KLQG: 1:21.39 # 12/2017 Nguyen Thanh Loc			TP Ho Chi Minh		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1	Nguyen Thanh, Loc	25 TP Ho Chi Minh	1:33.68	1:26.35	
2	Do Dinh, Toan	23 TP Ho Chi Minh	1:37.05	1:26.80	
3	Dang Duc, Manh	18 Quan Doi	1:34.33	1:28.28	
4	Nguyen Duy, Anh	17 Da Nang	1:36.35	1:29.13	
5	Danh Thanh, Ton	19 Da Nang	1:34.92	1:29.99	
6	Nguyen Trong, Dung	17 Nghe An	1:35.24	1:31.64	
7	Truong Minh, Quan	16 Quan Doi	1:31.46	1:32.31	
8	Lai Van Hoang, Khoa	14 Tay Ninh	1:36.93	1:37.74	

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA NAM 2010 - 11/10/2020 to 14/10/2020**Results - CHIEU NGAY 2****Event 216 Mixed 4x50 LC Meter VHCV Relay**

KLQG: 1:09.37 # 16/09/2019

Ha Noi

HNI

Tran T Huyen, Luong Xuan, Luu T Thanh, Nguyen Trun

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ha Noi	A	NT	1:10.44	
1) Tran Thi, Huyen Trang W20	2) Luong Xuan, Tung M20	3) Luu Thi, Thanh Thu W19	4) Nguyen Trung, Kien M31	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	1:12.67	
1) Nguyen Tien, Dat M17	2) Truong Hong, Phuc W19	3) Ta Hoang, Minh Anh W19	4) Nguyen Thanh, Loc M25	
3 Quan Doi	A	NT	1:14.89	
1) Nguyen Thanh, Sang M22	2) Dao T, Kim Anh W16	3) Do Thanh, Thao M17	4) Tran T, Truc Linh W28	
4 Da Nang	A	NT	1:26.16	
1) Tran Cong, Tu M17	2) Nguyen Thi, Lan Vy W23	3) Nguyen Hoai, Thuong W18	4) Nguyen Duy, Anh M17	